

HOÀNG THỊ THU HƯƠNG

MODULE MN

10

**TƯ VẤN VỀ CHĂM SÓC,
GIÁO DỤC MẦM NON**



A. GIỚI THIỆU TỔNG QUAN

Đối với giáo dục mầm non, công tác tư vấn cho các bậc cha mẹ đang nuôi con nhỏ dưới 6 tuổi có ý nghĩa quan trọng nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc và giáo dục trẻ. Kết quả nghiên cứu ở nhiều nước trên thế giới cho thấy: ở tuổi mầm non, cha mẹ và các thành viên trong gia đình là yếu tố quan trọng nhất đối với hầu hết các chỉ số phát triển của trẻ, đồng thời có mối liên hệ chặt (ở các mức độ khác nhau) giữa trình độ đào tạo, thu nhập của cha mẹ với các chỉ số liên quan chất lượng quá trình giáo dục. Ở Việt Nam, giáo dục trẻ trong gia đình đã từ lâu được nhiều bộ, ngành, tổ chức quan tâm nghiên cứu và cho thấy gia đình (các bậc cha mẹ) có vai trò đặc biệt quan trọng trong việc phối hợp cùng nhà trường để giúp trẻ phát triển toàn diện.

Bộ Giáo dục và Đào tạo luôn chú trọng công tác tư vấn/phổ biến kiến thức và kĩ năng chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non đến các bậc cha mẹ, cộng đồng. Nhiệm vụ này được Bộ GD&ĐT đưa vào *Hướng dẫn nhiệm vụ năm học hàng năm*. Thực hiện tốt công tác tư vấn cho cha mẹ, cộng đồng sẽ tạo được sự liên kết và thống nhất giữa trường mầm non và gia đình về nội dung, hình thức, phương pháp chăm sóc, giáo dục trẻ tốt hơn; tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển của trẻ về các mặt: thể chất, nhận thức, tình cảm, thẩm mỹ, ngôn ngữ, giao tiếp ứng xử... góp phần thực hiện tốt mục tiêu chăm sóc, giáo dục trẻ. Đồng thời làm cho cha mẹ, cộng đồng hiểu về giáo dục mầm non và ủng hộ cho GDMN, sẽ tạo nên nguồn lực vật chất và tinh thần, góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ.

Module này sẽ làm rõ những kiến thức, kĩ năng tư vấn cơ bản về chăm sóc, giáo dục mầm non; giáo viên mầm non có khả năng giúp các bậc cha mẹ biết nhu cầu của trẻ và nuôi dưỡng sự phát triển toàn diện cơ thể, tâm hồn và trí tuệ của trẻ mầm non. Nội dung chính được trình bày trong module này bao gồm:

- Tầm quan trọng của giáo dục gia đình đối với sự phát triển của trẻ mầm non.
- Khái niệm về tư vấn chăm sóc, giáo dục mầm non.
- Vai trò, mục đích, hình thức, phương pháp và nội dung tư vấn về chăm sóc, giáo dục trẻ lứa tuổi mầm non.



B. MỤC TIÊU

I. MỤC TIÊU CHUNG: Tài liệu này nhằm giúp cho giáo viên mầm non có kiến thức và kĩ năng tư vấn về chăm sóc, giáo dục mầm non cho cha mẹ.

II. MỤC TIÊU CỤ THỂ

1. Kiến thức

Xác định đúng vai trò, mục đích, hình thức, phương pháp và nội dung tư vấn về chăm sóc, giáo dục trẻ lứa tuổi mầm non.

2. Kĩ năng

Lựa chọn, áp dụng các nội dung, hình thức, phương pháp tư vấn phù hợp với từng đối tượng cha mẹ.

3. Thái độ

Nhiệt tình và kiên trì trong công tác tư vấn về chăm sóc và giáo dục trẻ lứa tuổi mầm non.



C. NỘI DUNG (15 tiết)

TT	Nội dung	Thời gian (tiết học)
1	Tầm quan trọng của giáo dục gia đình đối với sự phát triển của trẻ	2
2	Yêu cầu, nhiệm vụ của tư vấn về chăm sóc và giáo dục mầm non	2
3	Nội dung tư vấn về chăm sóc và giáo dục mầm non	2
4	Hình thức tư vấn	2
5	Phương pháp tư vấn	3
6	Thực hành tư vấn	2
7	Hướng dẫn xây dựng tài liệu, sản phẩm tư vấn về chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non	2

Nội dung 1

TẦM QUAN TRỌNG CỦA GIÁO DỤC GIA ĐÌNH ĐỐI VỚI SỰ PHÁT TRIỂN CỦA TRẺ

Hoạt động 1: Tìm hiểu ý nghĩa của giáo dục gia đình đối với sự phát triển toàn diện của trẻ

Bạn đã đọc những tài liệu viết về gia đình, đã từng phối hợp với gia đình để giáo dục trẻ, hãy nhớ lại và trả lời câu hỏi sau theo cách bạn đang nghĩ:

- Ưu thế của giáo dục gia đình là gì?

Bạn hãy đọc kĩ hai ví dụ về việc làm của bà mẹ khi cho con bú sau đây:

Ví dụ 1: Mỗi lần bà mẹ cho con bú, miệng bà mẹ luôn “nói chuyện” với đứa con thân yêu, tay người mẹ xoa, vuốt nhẹ đầu con, nắn chân, nắn tay con... Đứa con vui sướng vừa bú mẹ, vừa cười, mấy ngón chân co lại thể hiện sự mãn nguyện.

Bạn hãy viết ra suy nghĩ của mình để trả lời cho câu hỏi sau: Cách làm của người mẹ giúp trẻ phát triển như thế nào? Hay nói cách khác, bạn hãy hoàn thành câu sau đây: “Mẹ cho con bú không chỉ cốt để con no, mà còn...”

Ví dụ 2: Trong các bữa ăn và các hoạt động khác tại gia đình hằng ngày, người mẹ, người bố nói cho con biết tên gọi của món ăn, nhận xét món ăn đó như thế nào; do ai nấu... Như vậy trong bữa ăn, người mẹ / người bố có thể giúp con làm giàu thêm vốn từ, hiểu được người nấu món ăn ngon cho gia đình là ai, thái độ của con đối với người đó phải như thế nào...

Bằng hiểu biết của mình, bạn đánh giá việc làm của bố, mẹ khi cho con ăn như vậy là đúng hay sai? Tại sao?

Qua hai ví dụ trên đây, bạn hãy trả lời tiếp các câu hỏi sau đây:

- Sự kết hợp giữa chăm sóc và giáo dục trẻ tại gia đình diễn ra như thế nào? Ai có thể tận dụng các cơ hội chăm sóc, giáo dục trẻ hằng ngày để giáo dục trẻ?
- Tại gia đình, trẻ được giáo dục trong môi trường đặc biệt như thế nào? (Bạn hãy suy nghĩ về môi trường con người: tổ ấm gia đình, mọi người yêu thương quý trọng nhau); Môi trường đồ vật ở gia đình đa dạng hay không? Điều đó có lợi gì đối với sự phát triển của trẻ?

Bạn hãy đối chiếu những vấn đề vừa viết ra với những thông tin dưới đây để tăng thêm hiểu biết về vấn đề này.

THÔNG TIN PHẢN HỒI

Gia đình là môi trường đầu tiên trẻ được tiếp xúc, học hỏi và là nơi để lại dấu ấn lâu nhất của con người. Giáo dục gia đình có ý nghĩa vô cùng quan trọng đối với sự phát triển toàn diện của trẻ. Ưu thế của giáo dục gia đình:

- Trẻ được chăm sóc dạy dỗ bằng tình thương yêu ruột thịt của các thành viên trong gia đình.
- Người lớn giao lưu trực tiếp và thường xuyên với trẻ trong các hoạt động sinh hoạt hằng ngày.
- Trong gia đình trẻ học được cách ứng xử đa dạng và tự nhiên: mỗi người có đặc điểm riêng trong cách nói, cách ăn mặc, cách ứng xử với trẻ, với người khác...; nhưng mọi người đều rất mực thương yêu trẻ.

- Các đồ dùng trong gia đình cũng rất thiết thực với cuộc sống của trẻ và đa dạng về chủng loại, màu sắc, công dụng – Đây là môi trường vật chất rất tốt cho trẻ tìm tòi, khám phá và học hỏi.

Kết luận: Giáo dục trẻ trong gia đình mang tính tích hợp cao.

Hoạt động 2: Tìm hiểu về điều kiện gia đình cần có để chăm sóc và giáo dục trẻ tốt

Bạn hãy suy nghĩ và viết trả lời cho câu hỏi sau đây:

Muốn có đứa con ngoan, gia đình phải có những điều kiện gì? Bạn hãy lấy ví dụ cụ thể trong cuộc sống để minh họa cho từng điều kiện.

Đối chiếu nội dung câu trả lời của mình với những thông tin dưới đây và rút ra kết luận.

THÔNG TIN PHẢN HỒI

Điều kiện gia đình cần có để chăm sóc và giáo dục trẻ tốt:

- Các thành viên trong gia đình phải thực sự thương yêu và đối xử công bằng đối với trẻ: Trẻ phải được gia đình mong đợi, chấp nhận và yêu quý, đối xử công bằng.
- Gia đình êm ấm, hoà thuận, có nếp sống tiến bộ, có văn hoá, các thành viên trong gia đình luôn phải là tấm gương tốt cho trẻ noi theo.
- Các thành viên trong gia đình phải có những tri thức về khoa học nuôi dạy trẻ và phải dành thời gian chơi với trẻ, dạy trẻ.

- Vai trò của cha mẹ vô cùng quan trọng, nếu cha mẹ không biết cách ăn ở sẽ nảy sinh nhiều vấn đề, trong đó mâu thuẫn thường xảy ra trong việc nuôi dạy con hàng ngày. Hàng loạt câu hỏi có thể nảy sinh, bạn có thể giúp các bậc cha mẹ trả lời các câu hỏi sau đây:
 - + Phân công nhau như thế nào giữa vợ chồng cho hợp lý trong công việc cho con ăn, tắm cho con, chơi với con...
 - + Giáo dục con cái như thế nào để con khôn lớn nên người? Trách nhiệm của cha và mẹ đối với việc chăm sóc con, dạy con?
 - + Cha mẹ thống nhất cơ bản trong quan điểm, phương pháp nuôi dạy con; Cách đối xử với con khi con bị mắc lỗi hoặc con có những đòi hỏi không hợp lý.
 - + Xử trí thế nào trong trường hợp ông bà đưa trẻ có cách nuôi dạy cháu không hợp lý?
- Cha mẹ phải hợp tác chặt chẽ cùng nhà trường để được tư vấn cách chăm sóc và giáo dục trẻ. Trong các buổi tư vấn, kết quả chỉ có thể đạt được ở cha mẹ khi:
 - + Cha mẹ tham dự một cách tự nguyện và mong muốn có sự thay đổi;
 - + Cha mẹ có khả năng thể hiện thái độ riêng của mình (tuy nhiên phải mang tính thúc đẩy, chia sẻ, thể hiện sự cầu thị).

Hoạt động 3: Một số văn bản của Chính phủ có liên quan đến công tác tư vấn, phổ biến kiến thức cho các cha mẹ

Bạn đã biết những văn bản nào của Chính phủ có liên quan đến việc tư vấn về chăm sóc giáo dục trẻ mầm non? Hãy tự kê ra những văn bản đó.

Tại sao Chính phủ lại quan tâm đến công tác tư vấn, phối hợp với gia đình và xã hội để phổ biến kiến thức nuôi dạy con cho các cha mẹ có con dưới 6 tuổi?

Đọc những văn bản sau đây của Chính phủ để hoàn thiện những câu trả lời của mình.

THÔNG TIN PHẢN HỒI

Nhận thức được tầm quan trọng của giáo dục gia đình (GDGD) đối với sự phát triển của mỗi đứa trẻ, do vậy, Đảng, Chính phủ đã ban hành nhiều văn bản nhằm thúc đẩy xã hội hỗ trợ gia đình thực hiện tốt việc chăm sóc, giáo dục trẻ ngay từ nhỏ. Sau đây là một số văn bản cụ thể:

- Điều 93, Luật Giáo dục 2005 khẳng định “Nhà trường có trách nhiệm chủ động phối hợp với gia đình và xã hội để thực hiện mục tiêu, nguyên lý giáo dục”.
- Chiến lược phát triển giáo dục, đào tạo giai đoạn 2001 – 2010 đã nhấn mạnh một trong những mục tiêu phát triển Giáo dục mầm non (GDMN) là: “Tăng cường các hoạt động phổ biến kiến thức và tư vấn nuôi dạy trẻ cho các gia đình”.
- Quyết định số 60/2011/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đã nêu nhiệm vụ phát triển GDMN: “Nhà nước tiếp tục tăng đầu tư phát triển GDMN...; tăng cường phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các gia đình...”.
- Ngày 23/6/2006 “Đề án phát triển GDMN giai đoạn 2006 – 2015” đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, thể hiện sự quan tâm của Đảng và Nhà nước đối với sự nghiệp GDMN. Một trong những mục tiêu cụ thể

của Đề án là: “Tăng tỉ lệ cha mẹ có con ở lứa tuổi mầm non được cung cấp và áp dụng kiến thức, kĩ năng cơ bản về nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ đạt 70% vào năm 2010 và 90% vào năm 2015”. Đề án đã đưa ra 7 nhiệm vụ và giải pháp phát triển GDMN, trong đó “*Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về giáo dục mầm non trong xã hội*” là một giải pháp quan trọng.

- Ngày 28/3/2008, Bộ GD&ĐT có Quyết định số 11/2008/QĐ-BGD&ĐT về việc ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh, hướng dẫn tổ chức và hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh, làm cầu nối giữa cha mẹ trẻ với nhà trường, hỗ trợ nhà trường trong việc vận động phụ huynh tham gia thực hiện tốt các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ.
- Ngày 07/4/2008, Bộ GD&ĐT có Quyết định số 14/2008/QĐ-BGD&ĐT về việc ban hành Điều lệ Trường mầm non, tại Điều 46, chương VII của Điều lệ nêu rõ nhiệm vụ của nhà trường, nhà trẻ, nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập trong công tác phối kết hợp với gia đình và xã hội để nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, trong đó có nhiệm vụ “tuyên truyền, phổ biến kiến thức khoa học nuôi dạy trẻ cho cha mẹ và cộng đồng”.
- Ngày 23/12/2008, Bộ GD&ĐT ban hành Chỉ thị số 71/2008/CT-BGD&ĐT về tăng cường phối hợp nhà trường, gia đình và xã hội trong công tác giáo dục trẻ em, học sinh, sinh viên, trong đó nêu rõ: “Đối với các trường mầm non cần tập trung: trao đổi thông tin thường xuyên giữa nhà trường với gia đình; kết hợp tuyên truyền, phổ biến kiến thức khoa học nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em; xử lí kịp thời các vấn đề liên quan đến chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em trong trường học”.
- Ngày 25/7/2009, Bộ GD&ĐT có Thông tư số 17/2009/TT-BGD&ĐT ban hành Chương trình GDMN, trong văn bản hướng dẫn thực hiện Chương trình nêu rõ việc phối hợp giữa cơ sở GDMN với gia đình và cộng đồng trong chăm sóc, giáo dục trẻ là một trong những nhiệm vụ khi thực hiện Chương trình GDMN.
- Ngày 9/02/2010 Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định 239/QĐ-Ttg phê duyệt Đề án phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi giai đoạn 2010 – 2015, trong đó một trong những nhiệm vụ trọng tâm của ngành giáo dục là “Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho các cấp, các ngành, gia đình và cộng đồng về chủ trương, mục đích, ý nghĩa của phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi trong nâng cao chất lượng giáo dục và phát triển nguồn nhân lực”.

Nội dung 2

YÊU CẦU, NHIỆM VỤ TƯ VẤN VỀ CHĂM SÓC VÀ GIÁO DỤC TRẺ MẮM NON (2 tiết)

Hoạt động 1: Khái niệm tư vấn

Hàng ngày, bạn vẫn thường nghe nói nhiều về từ “tư vấn”. Vậy, thế nào là tư vấn? Bạn hãy đưa ra khái niệm theo cách hiểu của bạn và lấy ví dụ minh họa.

Tư vấn là:

Ví dụ:

Sau đó tìm xem những điểm tương đồng giữa định nghĩa của bạn và định nghĩa sau đây.

THÔNG TIN PHẢN HỒI

Tư vấn là tiến trình tương tác giữa người tư vấn và người được tư vấn, trong đó người tư vấn sử dụng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp của mình giúp người được tư vấn thấu hiểu và giải quyết tốt vấn đề đang quan tâm. Có thể tóm tắt khái niệm tư vấn bằng 4 chữ T: Tiến trình, Tương tác, Thấu hiểu, Tự giải quyết.

- Tiến trình: Tư vấn cần một khoảng thời gian tương đối dài, có thể không phải chỉ gặp gỡ một lần, mà có khi rất nhiều lần mới có kết quả rõ rệt. Tư vấn là tiến trình bởi nó là một hoạt động có mở đầu, có diễn biến và có kết thúc.
- Tương tác: Tư vấn không phải là người cán bộ khuyên bảo người được tư vấn phải làm gì, mà đó là cuộc trao đổi hai chiều.
- Thấu hiểu: Tư vấn giúp người được tư vấn nhận ra mình là ai, đang ở trong hoàn cảnh nào, có thể mạnh, điểm yếu nào, đã sử dụng những biện pháp nào cho tình huống của mình, tại sao chưa có kết quả, những cái được và cái mất khi sử dụng một biện pháp giải quyết nào đó.
- Tự giải quyết: Tư vấn không quyết định thay. Trên cơ sở thấu hiểu hoàn cảnh của mình, người được tư vấn phải cân nhắc, lựa chọn biện pháp nào phù hợp nhất cho bản thân mình.

Lưu ý:

Tư vấn không phải là	Tư vấn không chỉ là
1. Hỏi và trả lời 2. Xin và cho lời khuyên 3. Phê phán 4. Quyết định thay 5. Làm thay	1. Động viên an ủi 2. Nói chuyện giải khuây 3. Dạy dỗ

Hoạt động 2: Mục đích tư vấn

Bạn hãy nêu mục đích của mỗi cuộc tư vấn nhằm đạt tới mục đích gì và sau đó hãy so sánh và chọn thông tin tương đồng với thông tin dưới đây.

Mục đích tư vấn:

THÔNG TIN PHẢN HỒI

Mọi hình thức tư vấn cần đạt được mục đích sau:

- Xây dựng và phát triển lòng tin cậy và tôn trọng lẫn nhau giữa người tư vấn và người được tư vấn.

- Người được tư vấn được cung cấp đầy đủ thông tin cần thiết để hiểu rõ hơn hoàn cảnh của bản thân.
- Người được tư vấn nhờ sự giúp đỡ của nhà tư vấn (NTV) mà lựa chọn được cách giải quyết phù hợp, hiệu quả trong hoàn cảnh cụ thể của bản thân.

Hoạt động 3: Khái niệm tư vấn về chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non

Muốn hiểu rõ và đầy đủ khái niệm tư vấn về chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non, bạn hãy làm rõ nội dung khái niệm “chăm sóc, giáo dục” về các khía cạnh sau:

- Chăm sóc:

- Giáo dục:

- Tư vấn chăm sóc, giáo dục trẻ em cho các bậc cha mẹ:

Đối chiếu những điều vừa viết ra với những thông tin dưới đây và rút ra kết luận.

THÔNG TIN PHẢN HỒI

- * *Chăm sóc:* là thực hành của các thành viên trong gia đình và xã hội nhằm đảm bảo sự sống còn, tăng trưởng và phát triển của trẻ. Chăm sóc trẻ bao gồm chăm sóc dinh dưỡng, chăm sóc vệ sinh cá nhân và vệ sinh môi trường, chăm sóc sức khỏe tại nhà.

Chăm sóc dinh dưỡng

- Cách thức gia đình chuẩn bị thức ăn.
- Bảo quản thức ăn.
- Vệ sinh thức ăn.

Chăm sóc vệ sinh cá nhân và vệ sinh môi trường

- Các thực hành vệ sinh cá nhân.
- Các thực hành vệ sinh hộ gia đình.
- Có đủ và sử dụng nguồn nước sạch.

Chăm sóc sức khỏe tại nhà

- Chăm sóc trẻ ốm tại nhà.
- Sử dụng các dịch vụ y tế.
- Gia đình biết bảo vệ trẻ khỏi bệnh tật và tai nạn.

* *Giáo dục*

- Quan tâm tới các giai đoạn và dấu hiệu phát triển của trẻ. Các tác động giáo dục giúp trẻ phát triển toàn diện.
- Cách giáo dục trẻ có hiệu quả: Yêu thương, gần gũi, gần gũi trong việc giáo dục.
- Khuyến khích sự tự chủ, tính ham hiểu biết và ham học hỏi của trẻ.
- Ngăn ngừa và bảo vệ trẻ em an toàn.
- Chuẩn bị cho trẻ sẵn sàng đi học ở trường tiểu học.

- * *Hiểu việc chăm sóc và giáo dục trẻ liên quan chặt chẽ và hỗ trợ lẫn nhau:*
- + Hành động cho trẻ ăn *một cách tích cực* sẽ giúp trẻ ăn được nhiều hơn, phát triển ngôn ngữ và tình cảm cũng tốt hơn (Bạn hãy giải thích và lấy ví dụ về chăm sóc một cách tích cực là như thế nào?).
- + Giao tiếp thân thiện với trẻ sẽ giúp trẻ phát triển ngôn ngữ.
- + Chăm sóc trẻ thơ có chất lượng có thể giúp trẻ tăng chỉ số thông minh (IQ).
- + Sự quan tâm, chăm sóc trẻ theo nhu cầu một cách ấm áp sẽ giúp cho trí não của trẻ phát triển khoẻ mạnh.
- + Căng thẳng (stress) kéo dài ảnh hưởng đến chức năng nhận thức; stress làm các khớp thần kinh không hoạt động và ảnh hưởng đến cấu trúc của trí não.

Từ những hiểu biết trên, bạn hãy đưa ra khái niệm: tư vấn về chăm sóc giáo dục trẻ mầm non, sau đó bạn đối chiếu với khái niệm dưới đây và điều chỉnh thông tin, nếu bạn thấy cần thiết.

Tư vấn về chăm sóc giáo dục trẻ mầm non cho các bậc cha mẹ là tiến trình tương tác giữa người tư vấn (giáo viên mầm non) và người được tư vấn (các bậc cha mẹ có con dưới 6 tuổi), trong đó giáo viên mầm non sử dụng kiến thức, kĩ năng cơ bản về phát triển toàn diện của trẻ nhằm giúp các bậc cha mẹ biết cách nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục sự phát triển toàn diện cơ thể, tâm hồn và trí tuệ của trẻ thông qua những việc làm đơn giản hàng ngày.

BÀI TẬP

- (1). Bạn hãy liệt kê ba việc mà một số bậc cha mẹ đề nghị bạn tư vấn trong quá trình nuôi dạy con của họ?
- (2). Bạn hãy cho biết tại sao một số cha mẹ không muốn gặp cô giáo dạy con họ để được tư vấn? Hãy kể lại một trường hợp điển hình mà bạn đã từng gặp (nếu có).

Hoạt động 4: Mục đích của tư vấn về chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non

Bạn hãy tự trả lời câu hỏi: Tư vấn về chăm sóc và giáo dục trẻ em mầm non cho các bậc cha mẹ nhằm đạt mục đích gì?

Mục đích tư vấn:

Bạn hãy so sánh với các thông tin dưới đây và điều chỉnh thông tin của mình cho phù hợp.

THÔNG TIN PHẢN HỒI

Mục đích của tư vấn về chăm sóc, giáo dục trẻ cho các bậc cha mẹ:

Nhằm làm cho các thành viên trong gia đình, đặc biệt là cha mẹ của trẻ – được nâng cao kiến thức về khoa học chăm sóc, giáo dục trẻ cùng những kỹ năng áp dụng những kiến thức khoa học đã được tiếp thu vào thực tiễn. Tư vấn về chăm sóc, giáo dục trẻ cho các bậc cha mẹ tốt sẽ tạo nên sự phối hợp đồng thuận giữa nhà trường và gia đình trong việc thực hiện mục tiêu chung, hình thành và phát triển những nét nhân cách đầu tiên hướng tới sự phát triển toàn diện của trẻ, đồng thời định hướng cho cha mẹ trong thực tiễn giáo dục trẻ được tự tin hơn, chủ động và hiệu quả hơn.

Hoạt động 5: Tìm hiểu những thuận lợi và khó khăn của công tác tư vấn cho các bậc cha mẹ

Bạn hãy liệt kê những thuận lợi và khó khăn của công tác tư vấn về chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non mà bạn đã gặp phải, hoặc bạn hình dung ra.

– Thuận lợi:

– Khó khăn:

Bạn hãy so sánh với các thông tin dưới đây và điều chỉnh thông tin cho bản thân.

THÔNG TIN PHẢN HỒI

Những thuận lợi

1. Nhận thức của xã hội, gia đình về ảnh hưởng, tầm quan trọng của giáo dục gia đình đối với sự phát triển của trẻ ngày càng được nâng cao. Nhìn chung, cha mẹ ngày càng ý thức sâu sắc trách nhiệm trước những đòi hỏi/ thách thức ngày càng cao hơn của xã hội đối với chất lượng nguồn nhân lực, từ đó đòi hỏi sự chuẩn bị từng bước của cha mẹ đối với sự phát triển toàn diện của trẻ ngay từ những năm đầu tiên của cuộc sống (kiến thức, kĩ năng, thái độ của trẻ để hướng tới sự phát triển nhân cách toàn diện của trẻ).
2. Công tác tư vấn nuôi dạy trẻ cho các gia đình được tăng cường, mở rộng, tiếp cận được với nhiều thành tựu mới trong khoa học giáo dục.
3. Cha mẹ dễ có những điều kiện thuận lợi hơn (về phương tiện, kinh tế) để tiếp cận với những phương tiện hiện đại, góp phần nâng cao trách nhiệm, nâng cao chất lượng giáo dục trẻ ở gia đình: các phương tiện thông tin đại chúng, các nguồn sách báo, tài liệu hướng dẫn nuôi dạy trẻ...
4. Sự phát triển nhanh chóng của khoa học kĩ thuật nói chung, phương tiện thông tin nói riêng (internet,...) đã góp phần ảnh hưởng quan trọng tới sự lan toả, chia sẻ nhanh, rộng những thông tin, tạo cơ hội để các thành viên gia đình có điều kiện trao đổi, học hỏi kinh nghiệm giáo dục trẻ không chỉ ở phạm vi trong mà cả ở ngoài nước.

Những khó khăn

1. Một số cha mẹ chưa có nhận thức đúng về vai trò, ý nghĩa sự phát triển của trẻ tuổi mầm non trong quá trình phát triển cá nhân. Trong thực tế, một số bậc phụ huynh chưa hiểu rõ vai trò đặc biệt quan trọng của gia đình trong sự phát triển của con em mình và cho rằng việc nuôi dạy trẻ

tuổi mầm non có phần đơn giản: “trời sinh voi, trời sinh cỏ”, “khắc nuôi, khắc lớn” hoặc “cha mẹ sinh con trời sinh tính”...

2. Cha mẹ chưa có đủ thời gian chăm sóc – giáo dục trẻ ở gia đình. Trong giai đoạn hiện nay, nhiều gia đình phải dồn sức lực, tâm trí cho lao động kiếm sống nên hạn chế thời gian nuôi dạy con, ảnh hưởng nhiều tới chất lượng giáo dục trẻ ở gia đình.
3. Dưới tác động của cơ chế thị trường, nhận thức sai lệch về giá trị xã hội, các thói quen sinh hoạt không khoa học, lối sống ích kỉ, ý lợi hoặc sự kì vọng quá cao vào sự phát triển của trẻ... ở một số cha mẹ trẻ gây nên sự thiếu thống nhất giữa các thành viên trong gia đình về cách giáo dục trẻ.
4. Tình trạng li hôn, li thân, sinh con không giá thú, các bà mẹ đơn thân sinh con... tăng lên trong những năm qua đòi hỏi sự vượt khó cao của cha/mẹ trẻ, ảnh hưởng không nhỏ tới chất lượng giáo dục trẻ mầm non ở gia đình.
5. Năng lực của người tư vấn hạn chế:
 - Thiếu kiến thức, kinh nghiệm, thiếu tài nghệ và không thống nhất giữa nói và làm.
 - Đưa ra quá nhiều tin một lúc.
 - Chỉ giảng giải mà không nghe phản hồi để điều chỉnh nội dung.
 - Không biết cách động viên mà lại chỉ trích phê phán.

Hoạt động 6: Yêu cầu, nhiệm vụ của người tư vấn

Bạn hãy trả lời câu hỏi sau đây:

Theo bạn muốn trở thành người tư vấn tốt, người cán bộ tư vấn phải thực hiện những nhiệm vụ gì?

Bạn hãy đối chiếu với các thông tin sau đây và điều chỉnh nhận thức của mình.

THÔNG TIN PHẢN HỒI

Yêu cầu, nhiệm vụ của người tư vấn

- Lắng nghe ý kiến của các bậc cha mẹ.
- Sử dụng các kĩ năng giao tiếp cụ thể để khai thác kinh nghiệm, trải nghiệm, cảm xúc, suy nghĩ và quan điểm của cha mẹ và tập hợp các thông tin đã được cha mẹ phản ánh.
- Thể hiện sự thông cảm, chia sẻ, thấu hiểu hoàn cảnh của từng gia đình, từng trẻ.
- Chú trọng những ưu điểm/ thế mạnh của từng cha mẹ để xây dựng cho họ niềm tin vững chắc trong cuộc sống và trong việc chăm sóc, giáo dục trẻ.
- Tư vấn viên phải là mô hình mẫu về thái độ truyền tin – giao tiếp.
- Các ví dụ từ cuộc sống hàng ngày nên được đưa ra trao đổi, chia sẻ, thể hiện và đánh giá, thử nghiệm thông qua các thao tác hành động; mở rộng kiến thức về những lí thuyết mới trong giáo dục trẻ, sự phát triển của trẻ...
- Khi trao đổi kinh nghiệm giữa các phụ huynh cần tạo khả năng đưa ra những viễn cảnh mới, sự phát triển tích cực của trẻ trong tương lai.

Nội dung 3

NỘI DUNG TƯ VẤN VỀ CHĂM SÓC VÀ GIÁO DỤC TRẺ MẦM NON

Hoạt động 1: Nội dung kiến thức về khoa học chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non

Bằng kinh nghiệm thực tế của mình, bạn hãy trả lời câu hỏi sau đây.

Để giúp cha mẹ có được đứa con phát triển toàn diện, cần phải tư vấn cho cha mẹ những kiến thức gì về chăm sóc, giáo dục trẻ?

Bạn đối chiếu với những thông tin dưới đây và tìm xem có những điểm gì tương đồng, những gì cần điều chỉnh các thông tin của mình cho phù hợp.

THÔNG TIN PHẢN HỒI

Cha mẹ cần được tư vấn các nội dung chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non như sau:

Bao gồm các kiến thức về đặc điểm sinh lí, tâm lí của trẻ trong từng giai đoạn phát triển; mục tiêu, nội dung, hình thức chăm sóc, giáo dục trẻ...

Cha mẹ cần có những kiến thức cơ bản về đặc điểm tâm lí lứa tuổi trẻ mầm non để:

- Đặt ra những quy định trong sinh hoạt hằng ngày hợp lí nhằm giúp:
- + Trẻ có động cơ tích cực hơn để thực hiện và duy trì quy định.
- + Trẻ và cha mẹ có thể có những mối quan hệ tích cực và sự hiểu biết nhau tốt hơn.
- + Phát triển mạnh hơn ở trẻ việc tự chú ý và sự tự tin.
- + Trẻ tự biết giữ kỉ luật hơn.
- Gắn những nhu cầu, nội dung giáo dục trẻ phù hợp với các giai đoạn phát triển ở trẻ, giúp trẻ phát triển toàn diện về nhận thức, tình cảm, quan hệ xã hội... và những con đường có thể đạt được kết quả đặt ra.
- Hiểu vai trò cha mẹ và gia đình trong giáo dục trẻ; có sự chuẩn bị tốt hơn và cùng các thành viên khác tham gia một cách tích cực vào việc giáo dục trẻ tại gia đình.
- Biết về chuẩn phát triển của trẻ 5 tuổi để biết được khả năng của trẻ, từ đó điều chỉnh tác động giáo dục và có tác động kích thích sự phát triển của trẻ, giúp phát triển tối đa tiềm năng của mỗi đứa trẻ.

- Theo dõi được sự phát triển của trẻ và đánh giá khách quan kết quả đạt được ở trẻ; đánh giá trẻ không chỉ hiện tại mà cả những đòi hỏi cần đạt được ở trẻ trong những độ tuổi cụ thể tiếp theo.
- Nhận ra những yếu tố ảnh hưởng tới sự phát triển của trẻ.
- Nguyên nhân của những kết quả/ tồn tại.

Hoạt động 2: Nội dung về kĩ năng thực hiện việc chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non

Bạn hãy liệt kê các kĩ năng chăm sóc, giáo dục trẻ mà bạn cho là cần thiết phải tu vấn cho các bậc cha mẹ.

- Kĩ năng chăm sóc:

- Kĩ năng giáo dục:

Bạn hãy đọc và điều chỉnh với các thông tin dưới đây.

THÔNG TIN PHẢN HỒI

- Kĩ năng chăm sóc: vệ sinh cá nhân, an toàn, vệ sinh môi trường, ăn, ngủ,...
- Kĩ năng giáo dục trẻ: Cách chơi với trẻ, cách trò chuyện, kể chuyện, giao tiếp với trẻ nhằm thúc đẩy phù hợp khả năng phát triển ngôn ngữ, nhận thức, xã hội của trẻ; cách xây dựng môi trường giáo dục thân thiện cho trẻ... trên cơ sở đó gia đình có tình yêu thương và trách nhiệm đối với

sự phát triển toàn diện của trẻ, giúp trẻ giải quyết vấn đề. Cha mẹ cần học kĩ năng “Lắng nghe tích cực”. Kĩ năng này sẽ giúp cha mẹ:

- + Thể hiện tình cảm, sự tôn trọng trẻ;
- + Giúp trẻ bớt sợ hãi trong những tình huống nhất định;
- + Khơi dậy sự tin tưởng ở trẻ vào khả năng phối hợp cùng cha mẹ để giải quyết vấn đề;
- + Phát triển sự tự tin ở trẻ và khuyến khích trẻ đề xuất ý tưởng mới;
- + Cha mẹ tin vào khả năng của trẻ sẽ giải quyết được vấn đề đặt ra.

Hoạt động 3: Nội dung về kĩ năng áp dụng kiến thức đã tiếp thu vào thực tiễn

Bạn đã từng tư vấn chăm sóc, giáo dục trẻ em cho các bậc cha mẹ. Để áp dụng những điều được bạn tư vấn vào thực tiễn công tác chăm sóc, giáo dục trẻ em, các bậc cha mẹ cần phải đảm bảo thực hiện những yêu cầu gì? Tại sao? Bạn hãy chỉ ra những yêu cầu đó:

Bạn hãy đối chiếu những điều bạn vừa nêu ra với những thông tin dưới đây để điều chỉnh nội dung câu trả lời.

THÔNG TIN PHẢN HỒI

- Việc áp dụng tri thức đã tiếp thu vào thực tiễn mang lại giá trị thực của những tri thức, tạo nên sự thay đổi tích cực ở cả phụ huynh và trẻ theo mục đích giáo dục cần hướng tới. Tuy nhiên, đây là quá trình đòi hỏi sự nỗ lực đặc biệt, liên tục của các thành viên gia đình có liên quan tới việc giáo dục trẻ trong sự tương tác tích cực giữa gia đình và cơ sở giáo dục để có sự hỗ trợ, điều chỉnh, thay đổi các vấn đề liên quan tới giáo dục.
- Căn cứ vào thực tế cụ thể của từng gia đình, cha mẹ cần tạo điều kiện, xây dựng môi trường giáo dục tại gia đình và tạo cơ hội cho trẻ được tự

lập trong sinh hoạt và giúp đỡ người khác những việc phù hợp diễn ra hàng ngày.

- Cha mẹ cần được luyện và thử để có thể phát triển những hình thức, phương pháp giáo dục mới khác nhau gắn liền điều kiện sống cá nhân. Tuy nhiên, từ mong muốn lí thuyết đến kết quả thực tiễn vẫn luôn là một khoảng cách, luôn đòi hỏi sự nỗ lực cố gắng với động cơ và ý định mong muốn thay đổi. Do đó, cần có sự hướng dẫn đi kèm khi cha mẹ thử, luyện để bổ sung, giúp đỡ kịp thời khi cần thiết.
- Các nội dung về kiến thức, kĩ năng chăm sóc, giáo dục trẻ và việc áp dụng chúng vào quá trình nuôi dạy con có tác động qua lại, ảnh hưởng, bổ sung, thúc đẩy lẫn nhau, tạo nên cơ sở khoa học toàn diện, thống nhất trong quá trình tác động vào sự phát triển của trẻ trong từng giai đoạn. Điều đó có ảnh hưởng không chỉ tới hiện trạng mà còn ảnh hưởng tới xu hướng phát triển nhân cách của trẻ trong tương lai – một hình ảnh về trẻ mà cha mẹ mong muốn hướng tới, đạt được.

Trong thực tế, ba lĩnh vực nội dung tư vấn này được thực hiện một cách tích hợp, đan xen vào nhau, các nội dung bổ sung, hỗ trợ cho nhau.

Ghi nhớ: Nội dung cơ bản cần tư vấn cho cha mẹ:

- Cung cấp những kiến thức về chăm sóc – giáo dục trẻ mầm non;
- Hình thành và phát triển những kĩ năng chăm sóc, giáo dục trẻ;
- Hướng dẫn các bậc cha mẹ áp dụng tốt phần lí thuyết tiếp thu vào thực tiễn chăm sóc, giáo dục trẻ hàng ngày tại gia đình.

Nội dung 4

HÌNH THỨC TƯ VẤN (2 tiết)

Hoạt động: Tìm hiểu các hình thức tư vấn chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non

Bạn hãy ghi ra vở bốn hình thức tư vấn cho cha mẹ đã áp dụng mà bạn cho là hiệu quả. Bạn hãy nêu điểm mạnh hoặc hạn chế của từng hình thức.

- Hình thức thứ nhất:
- + Ưu điểm:

+ Hạn chế:

– Hình thức thứ hai:

+ Ưu điểm:

+ Hạn chế:

– Hình thức thứ ba:

+ Ưu điểm:

+ Hạn chế:

– Hình thức thứ tư:

+ Ưu điểm:

+ Hạn chế:

Bạn hãy so sánh với các hình thức dưới đây và tìm ra những nét tương đồng và điều chỉnh thông tin nếu cần.

THÔNG TIN PHẢN HỒI

Tùy thuộc vào nội dung và đối tượng mà có lựa chọn hình thức tư vấn cho phù hợp. Mỗi hình thức có những ưu điểm và hạn chế nhất định. Sau đây xin giới thiệu một số hình thức tư vấn:

1. Tư vấn trực tiếp với từng cha mẹ

Khi gặp gỡ cha mẹ trẻ tại nhà hoặc tại trường mầm non khi đón và trả trẻ, tư vấn viên có thể tranh thủ để chuyển tới cha mẹ một số thông tin cần thiết theo nhu cầu của họ. Hình thức tư vấn này có hiệu quả vì trực tiếp với từng cha mẹ, hiểu nhu cầu của họ nhưng phải tốn nhiều thời gian để tư vấn cho từng người.

2. Tư vấn với một nhóm người. Muốn làm tốt buổi tư vấn cho một nhóm người, bạn nên nghiên cứu kĩ, chuẩn bị kĩ cho buổi tư vấn của mình. Sau đây là một số gợi ý:

Chuẩn bị và tập dượt trước khi thực hiện buổi tư vấn là điều rất quan trọng, không nhất thiết phải quá dài (15 – 20 phút là đủ).

Mở đầu sẽ nói gì, nói như thế nào?

Các ý chính định truyền đạt là gì (3 – 4)?

Dự kiến thông tin hỗ trợ cho các ý chính như thế nào (kể chuyện, các số liệu thống kê, phương pháp so sánh)?

Kết thúc buổi tư vấn như thế nào?

Dự kiến kết quả, những lợi ích cho đối tượng sau khi buổi tư vấn kết thúc là gì?

Mỗi nhóm khoảng từ 10 – 15 người, thường được tổ chức vào buổi trưa, buổi tối. Mỗi tháng tổ chức 1 – 2 lần, mỗi lần 30 – 40 phút. Người được tư vấn có một số điều kiện giống nhau, có những yêu cầu như nhau. Ví dụ có con cùng lứa tuổi, cùng gửi con ở một trường...

Tư vấn viên nêu chủ đề, đặt ra câu hỏi, đưa ra tình huống cụ thể để mọi người tự liên hệ và trao đổi, thông qua đó nắm được thông tin lâu hơn. Người tư vấn cũng cần có khả năng đánh giá và tổng hợp các ý kiến để đưa ra những kết luận đúng đắn.

Cách thực hiện tư vấn với một người hoặc một nhóm người (tốt nhất là một nhóm 10 – 15 người).

- Nhóm chính thức: là nhóm được tổ chức tốt như: Hội nhóm phụ huynh, tổ phụ nữ xã, tổ, đội sản xuất...
- Nhóm không chính thức (không được tổ chức) như: những người đi dự lễ tôn giáo, nhóm người đến mua phiếu ăn hoặc đến khám sức khỏe cho con.

Ưu điểm của hình thức tư vấn với nhóm các bậc cha mẹ: số lượng người dự ít, nên sự giao tiếp giữa người được tư vấn và người tư vấn diễn ra tự nhiên hơn, cởi mở hơn, tạo không khí thân mật. Do có cùng một nhu cầu, cùng điều kiện nên dễ dàng chọn các chuyên đề phù hợp, phát huy được tính chủ động của người dự. Địa điểm và thời gian dễ bố trí.

- Có tác dụng hỗ trợ, trao đổi kinh nghiệm và các kĩ năng, mọi người có cơ hội học tập lẫn nhau.
- Tạo cơ hội để các thành viên đều có thể đóng góp sức lực của mình (VD: thấy trường mầm non cần một số điều kiện nhất định để dạy các cháu họ sẽ cùng nhau đóng góp tiền, công sức, đồ dùng... để cô giáo thực hiện công tác này tốt hơn).

Nhược điểm: Thời gian hoàn thành các nội dung giáo dục kéo dài, cần nhiều tư vấn viên và tư vấn viên phải có khả năng tổ chức, hướng dẫn. Tuy vậy hình thức này vẫn được tổ chức nhiều vì việc tổ chức đơn giản, gọn nhẹ.

Các bước thực hiện một buổi tư vấn theo nhóm

Một buổi tư vấn cho nhóm người cần phải có các bước sau:

- + Giới thiệu người đến tham dự.
- + Nói rõ mục đích, ý nghĩa của buổi tư vấn.
- + Trình bày chủ đề đã chọn.
- + Tiến hành thảo luận và trao đổi.
- + Kết thúc thảo luận nhóm.

Lưu ý: - Thời gian trao đổi không nên kéo dài.

- Xem mọi người có hài lòng với buổi trao đổi không.

Đặc điểm của một cuộc thảo luận tốt:

- Mọi người đều tham gia.
- Mọi người chia sẻ kinh nghiệm với nhau.

- Làm việc trong không khí tin tưởng.
- Không ai lấn át ai.
- Không có sự chỉ trích hay tra xét các ý kiến của nhau.

3. Tư vấn qua phương tiện thông tin đại chúng

Để cho cha mẹ trẻ xem các buổi tư vấn quay trực tiếp của các đài phát thanh, truyền hình địa phương và trung ương; hoặc xem những kịch bản, những câu chuyện, những cuốn phim về cách chăm sóc, giáo dục trẻ. Hình thức này dễ thu hút cha mẹ bởi hình ảnh đẹp, âm thanh hấp dẫn. Tuy vậy hình thức này có nhược điểm: nhiều nơi không có điện, thiếu phương tiện để thực hiện. Người nghe khó theo dõi được toàn bộ nội dung của chủ đề; Sự tương tác giữa người tư vấn và người được tư vấn bị hạn chế.

4. Tư vấn qua đợt kiểm tra sức khoẻ hoặc kiểm tra các chỉ số phát triển của trẻ

Mỗi lần trường mầm non tổ chức khám sức khoẻ định kì cho trẻ (mỗi năm 2 lần) là cơ hội tốt để tư vấn cho bố/ mẹ về cách cho trẻ ăn, vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường, cách sửa lỗi cho trẻ khi trẻ nói sai từ, sai câu...

Ví dụ: Khi đo các chỉ số phát triển vận động của trẻ, phát hiện trẻ thể hiện vận động cơ bản dưới mức trung bình của phần đông trẻ. Giáo viên/ người tư vấn có thể tư vấn cho cha mẹ cần tạo điều kiện cho trẻ ăn uống, vận động trong thời gian ở nhà như thế nào để trẻ có sức bền, sự khéo léo trong vận động...

5. Tư vấn qua trang web

Hình thức tư vấn này phù hợp với các cha mẹ trẻ, có điều kiện sử dụng mạng Internet. Các cha mẹ có thể trao đổi kinh nghiệm, tranh luận nhau về cách nuôi dạy con.

6. Tư vấn bằng góc dành cho cha mẹ

Mỗi trường mầm non, trường mẫu giáo, mỗi lớp mẫu giáo, mỗi nhóm trẻ chọn một góc thuận lợi làm góc để tư vấn cho cha mẹ. Tại nơi này, trình bày các tài liệu, tranh ảnh, đồ chơi, đồ dùng cần thiết cho trẻ ở từng độ tuổi cho cha mẹ xem, học tập vào lúc đưa và đón trẻ.

7. Tư vấn qua việc đến thăm tại gia đình

- Chọn thời gian, hoàn cảnh thích hợp với đối tượng để thăm hộ gia đình.

- Có thể bắt đầu buổi tư vấn bằng việc chào hỏi về tình hình sức khỏe, công việc...
- Quan sát gia cảnh.
- Lắng nghe, suy nghĩ để xác định vấn đề cần quan tâm. Trên cơ sở đó, đưa thông tin cho phù hợp với đối tượng.
- Đặt câu hỏi khuyến khích sự tham gia, chia sẻ của đối tượng.
- Giải thích rõ ràng, cặn kẽ, chính xác, nên dùng từ đơn giản, dễ hiểu, gần gũi.
- Sử dụng các tài liệu phù hợp với đối tượng.
- Có thể ghi chép nếu cần thiết nhưng cần lưu ý để đối tượng không tỏ thái độ khó chịu.

8. Tư vấn qua thư, điện thoại

Hình thức này rất tiện lợi và kịp thời nhưng tốn kém và sự tương tác giữa người tư vấn và người được tư vấn bị hạn chế trong việc sử dụng ngôn ngữ cơ thể và sự tương tác với nhau.

9. Tổ chức liên hoan, hội thi vẽ nuôi con khỏe, dạy con ngoan

Trong các cuộc liên hoan, hội thi kiến thức về chăm sóc, giáo dục trẻ thường có nhiều kịch bản, nhiều câu chuyện mang tính thực tế về chăm sóc, giáo dục trẻ được trình bày. Đây là cơ hội tốt để cha mẹ xem và rút kinh nghiệm cho bản thân mình một cách tự nhiên. Tuy nhiên hình thức này hạn chế bởi sự tương tác giữa tư vấn viên và cha mẹ.

10. Mời cha mẹ đến tham các hoạt động chăm sóc - giáo dục trẻ ở trường mầm non

Đây là việc thực hành cách chăm sóc dinh dưỡng, vệ sinh phòng bệnh; cách trò chuyện với trẻ; cách chơi với trẻ; cách làm đồ chơi cho trẻ... là những minh họa thực tế bổ sung cho bài học, vì vậy cha mẹ sẽ nhớ được lâu hơn, tự tin hơn vào khả năng của người tư vấn cũng như khả năng của mình trong việc áp dụng những kiến thức và kĩ năng chăm sóc, giáo dục trẻ. Để thực hiện hình thức này có hiệu quả, người tư vấn phải có khả năng thực hành thật tốt.

Nội dung 5

PHƯƠNG PHÁP TƯ VẤN (2 tiết)

Hoạt động 1: Điều cần lưu ý trong phương pháp tư vấn

Bạn hãy đưa ra một số điều cần lưu ý trong phương pháp tư vấn cho các bậc cha mẹ mà bạn thấy cần thiết. Tại sao?

- Điều cần chú ý:

- Bởi vì:

Bạn hãy đọc các thông tin dưới đây và điều chỉnh nhận thức cho bản thân.

THÔNG TIN PHẢN HỒI

- Mục tiêu, nội dung tư vấn tập trung vào chăm sóc, giáo dục trẻ dưới 6 tuổi.
- Nên bắt đầu từ vướng mắc của đối tượng.
- Tạo không khí thân thiện, thoải mái và tin cậy:
 - + Đặt câu hỏi mở.
 - + Sử dụng ngôn ngữ không lời mang tính khuyến khích (gật đầu, ánh mắt thân thiện, mỉm cười...).
 - + Thông cảm chia sẻ.
 - + Khuyến khích bà mẹ, tạo cho bà mẹ cảm giác được tôn trọng.

- + Tránh đưa ra câu hỏi xét đoán.
- Lắng nghe để hiểu rõ vấn đề, hoàn cảnh của đối tượng.
- Giúp đối tượng tự nhận ra vấn đề của mình, gợi ý, dẫn dắt đối tượng để xuất các giải pháp khắc phục.
- Đưa ra ví dụ có tính thuyết phục.
- Quan tâm xem bà mẹ có hiểu và phản ứng thế nào với điều được tư vấn.

Cách diễn đạt bằng lời

- Tạo không khí thân mật, gần gũi giữa người nói và người nghe.
- Tìm hiểu xem các bậc cha mẹ đã biết và làm gì về vấn đề đó.
- Bổ sung thêm và mô tả chính xác những điều mà họ còn thiếu, cần biết, cần làm.
- Truyền đạt những thông tin chủ chốt và giải thích điểm lợi của hành vi mới.
- Tìm ra các lí do cản trở các bậc cha mẹ thay đổi hành vi, tìm cách khắc phục.
- Dùng từ ngữ đơn giản, dễ hiểu.
- Sử dụng những lời ứng đối và cử chỉ thân thiện để thể hiện sự quan tâm.
- Phản ánh lại những gì cha mẹ nói.
- Trong khi giải thích nên dùng ca dao, tục ngữ, nêu các kinh nghiệm, các ví dụ từ cộng đồng.
- Khuyến khích mọi người đặt câu hỏi bằng nhiều cách.
- Kiểm tra lại xem mọi người đã hiểu chưa bằng cách đặt câu hỏi mở. Họ đã nghe và hiểu được những gì?
- Động viên khuyến khích mọi người thực hiện và duy trì hành vi mới.
- Giọng nói to, rõ, đủ nghe. Cần nhấn mạnh những ý chính, những chỗ cần thiết, biết dừng đúng chỗ.

Động tác

- Tư thế thoải mái.
- Tránh vừa nói, vừa đi, nói quay lưng lại người nghe.
- Khi đứng không nên dậm 2 chân, 2 tay, không chỉ trỏ, trừ khi cần minh họa và cần thiết. Không làm động tác thừa (gãi đầu, sửa quần áo...).

- Cách nhìn nên bao quát, không nhìn một chỗ lâu.
- Nét mặt thay đổi cho thích hợp, luôn luôn tươi cười, tránh cau có, lạnh nhạt.
- Cách ăn mặc: chỉnh tề, đơn giản, phù hợp với đối tượng và phong tục tập quán của địa phương. Không cầu kì, dễ phân tán chú ý của người nghe.
- Trong khi truyền đạt cần sử dụng giọng nói, động tác, nét mặt phù hợp để tạo không khí thân mật, gần gũi, cởi mở, gây được sự tin tưởng, lôi cuốn người nghe.

Hoạt động 2: Một số phương pháp tư vấn theo chủ đề đã chọn

Bạn hãy liệt kê các phương pháp tư vấn bạn đã sử dụng để tư vấn cho các bậc cha mẹ về một chủ đề nào đó và cách thực hiện nó.

Bạn đọc những thông tin dưới đây và điều chỉnh nhận thức của bản thân, sau đó thực hiện các yêu cầu của các bài tập trong từng phương pháp tư vấn.

THÔNG TIN PHẢN HỒI

1. Phương pháp đàm thoại trực tiếp với nhóm cha/ mẹ

Cách thực hiện

- Đặt câu hỏi/nêu vấn đề cho người tham gia suy nghĩ, huy động được sự hiểu biết, kinh nghiệm, tìm ra càng nhiều ý tưởng càng tốt.
- Tất cả các ý tưởng và đề nghị của mọi người đều được trình bày và được chấp nhận (kể cả những điều trái ngược).
- Sau khi nhóm kết thúc thảo luận, họ sẽ phải quyết định ý tưởng nào là tốt nhất.
- Từng nhóm sẽ trình bày ý tưởng và đề nghị của nhóm trước lớp.
- Tư vấn viên tổng hợp, phân tích những ý tưởng và đề nghị của cha mẹ.

Bạn hãy đọc kĩ các đoạn hội thoại sau đây và cho nhận xét về từng trường hợp:

Trường hợp 1

Tư vấn viên: Chào chị. Cháu Thanh khoẻ chứ?

Bà mẹ: Vâng, cảm ơn chị!

Tư vấn viên: Chị có cho cháu bú không?

Bà mẹ: Có.

Tư vấn viên: Chị có gặp khó khăn gì trong việc cho cháu bú không?

Bà mẹ: Không.

Tư vấn viên: Cháu có bú thường xuyên không?

Bà mẹ: Có.

Trường hợp 2

Tư vấn viên: Chào chị. Sức khoẻ cháu Thanh thế nào ạ?

Bà mẹ: Cháu khoẻ và rất đói.

Tư vấn viên: Ồ, thế chị cho cháu ăn như thế nào?

Bà mẹ: Cháu bú mẹ. Tôi chỉ phải cho cháu ăn một bữa bú chai vào buổi tối thôi.

Tư vấn viên: Điều gì làm chị quyết định như vậy?

Bà mẹ: Buổi tối cháu đòi ăn nhiều vì thế tôi nghĩ rằng tôi không có đủ sữa.

Tư vấn viên: Thế chị cho cháu bú chai những thứ gì?

Bà mẹ: Nước cháo với đường.

Trường hợp 3: (Sử dụng lời đáp và điệu bộ để biểu lộ sự quan tâm)

Tư vấn viên: Chào chị. Dạo này chị cho cháu bú thế nào?

Bà mẹ: Chào chị, tôi cho rằng tốt cả thôi.

Tư vấn viên: Hm. (gật đầu, mỉm cười).

Bà mẹ: À, hôm nọ tôi hơi lo vì cháu bị nôn.

Tư vấn viên: Thế ạ! (rướn lông mày lên, lộ vẻ quan tâm)

Bà mẹ: Tôi đang băn khoăn không biết tôi đã ăn thức ăn gì làm cho sữa của tôi không hợp với cháu.

Tư vấn viên: À! (gật đầu một cách thông cảm). Vậy chị đã ăn những thức ăn gì?

Bà mẹ: (Bạn hãy điền tiếp lời thoại).

Bài tập

Sau khi nghiên cứu các tình huống bạn hãy nhận xét từng trường hợp, rút ra những kinh nghiệm, kĩ năng cần thiết trong việc tư vấn các kiến thức nuôi con. *Bạn hãy đọc các nguyên tắc giúp mọi người thay đổi hành vi dưới đây và hãy tìm xem trong các trường hợp trên, các nguyên tắc đó đã được thể hiện như thế nào?*

Sau đây là một số nguyên tắc mà người tư vấn cần chú ý để thực hiện tư vấn chăm sóc, giáo dục mầm non đạt hiệu quả:

Sáu nguyên tắc giúp mọi người thay đổi hành vi:

1. Tìm ra điều mọi người đã biết và làm tốt, động viên, khuyến khích mọi người làm theo những hành vi đó.
2. Cung cấp thông tin còn thiếu, mô tả chính xác điều mọi người phải làm.
3. Tìm ra lí do tại sao trước đây người ta không làm theo hành vi tốt, họ sẽ gặp phải khó khăn gì trong tương lai nếu họ làm theo những hành vi tốt này. Thảo luận, tìm ra biện pháp khắc phục.
4. Giải thích một cách rõ ràng về lợi ích của hành vi mới.
5. Giúp đỡ, động viên mọi người làm theo và duy trì hành vi mới.
6. Cam kết của mọi người sẽ thực hiện các hành vi này trong tương lai.

2. Phương pháp kể chuyện

Cách thực hiện

- Bạn có thể sáng tác ra các câu chuyện hoặc sưu tầm những mẩu chuyện có thực (hoặc được viết trên các sách/báo) và kể cho người khác nghe.
- Mời một vài người hoặc đại diện nhóm trình bày câu chuyện trước lớp, cả lớp lắng nghe và cho ý kiến nhận xét về câu chuyện, về những bài học hoặc thông điệp rút ra từ những câu chuyện đó.

Sau đây là câu chuyện “*Chuyện một người mẹ*” có thực trong cuộc sống được ghi lại, bạn hãy đọc và rút ra những điều bổ ích bằng cách trả lời các câu hỏi sau đây:

- (1). Khi làm công việc hàng ngày của mình, bà mẹ thường làm gì với con của mình? Việc làm đó có lợi gì cho con? Hàng xóm có nhận xét gì về chị?
- (2). Trong cuộc sống hàng ngày, bạn có quan sát được cách mẹ con thường nói chuyện như thế không? Quan điểm của bạn về việc làm đó? Câu chuyện này có thường xảy ra ở địa phương bạn không?
- (3). Bạn có nhận xét gì về câu, từ được dùng trong câu chuyện?

Chuyện một người mẹ

Tôi sống ở Hà Giang và mất chồng khi con út của tôi chưa đầy năm.

Tôi sống một mình cùng với hai đứa con, bố mẹ tôi đã mất từ lâu. Chồng tôi mất đi khiến tôi thấy mình chẳng có ai để trò chuyện và đôi khi thấy rất cô đơn. Chính vì thế mà tôi luôn nói chuyện với bọn trẻ.

Khi làm các công việc hàng ngày của mình như giặt giũ, nấu các loại rau khác nhau, dọn dẹp nhà cửa, khi làm rẫy..., tôi đều giải thích cho con tôi đang làm gì. Và tôi cũng dừng lại đợi con trả lời. Ngay cả khi con tôi chỉ biết nói “ừ, ừ, a, a” thì tôi cũng bảo “đúng rồi, mẹ biết con muốn nói gì rồi”. Hàng xóm nhà tôi nói rằng tôi bị hâm vì cứ đi nói chuyện với một đứa bé chẳng biết gì.

Rồi mới đây, tôi đi họp xóm và cán bộ nói rằng chúng ta có thể giúp trẻ lớn và phát triển rất tốt khi thường xuyên nói với trẻ về những gì ta làm. Bạn có biết chị cán bộ đó nói gì không? Chị ấy bảo nói chuyện và nghe bọn trẻ nói là cách tốt nhất để chúng biết giao tiếp và những đứa bé như vậy thường tự tin và học hỏi tốt hơn.

Tôi chẳng hâm tí nào có phải không?

Bài tập

Bạn hãy thử viết lại một câu chuyện về cách chăm sóc hoặc giáo dục con có thực của bạn hoặc của người khác mà bạn cho rằng câu chuyện đó có ý nghĩa cho các bậc cha mẹ có con tuổi mầm non tham khảo và rút kinh nghiệm cho bản thân mình để nuôi dạy con tốt. Các câu chuyện có thể có trọng tâm như sau: Một câu chuyện giúp trẻ học toán; Một câu chuyện về người ông giúp trẻ hình thành thói quen ngăn nắp; Một câu chuyện về người bà có ý thức hình thành ở trẻ sự thích thú đọc sách...

3. Phương pháp xây dựng kịch bản

Cách thực hiện

- Kịch bản được trình diễn trước mọi người với thời gian đóng vai của mỗi tình huống kéo dài 5 – 7 phút.
- Sau khi đóng vai mỗi tình huống kết thúc, mọi người sẽ thảo luận các hành động của mỗi nhân vật và các vấn đề đặt ra như:
 - + Thực tế có xảy ra những vấn đề như vậy không?
 - + Điều đó có thể xảy ra ở gia đình, nhà trường hay cộng đồng không?
 - + Vấn đề đó có thể xảy ra như thế nào? Ai có thể giải quyết?
 - + Điều gì có thể xảy ra nếu nói cách khác hoặc làm việc khác?
 - + Đưa ra các đề xuất để giải quyết vấn đề có hiệu quả hoặc bàn bạc những lời khuyên trong những vấn đề khác nhau.

Bạn hãy đọc các kịch bản sau đây và rút ra điều gì khi cha mẹ xem trình diễn kịch bản này.

Các vai chính:

- Bà mẹ 1 (Bà mẹ đeo nơ).
- Bà mẹ 2 (Bà mẹ mặc váy hoa).
- Cán bộ y tế.
- Cô giáo mầm non.
- Các vai khác.

Cảnh 1: Bà mẹ 1 (Bà mẹ đeo nơ) đi ra sân khấu vừa đi vừa hát: Là là la hãy nín nín đi con ... con ngoan, con cứng, ngủ ngon nhé... (tay xoa bụng).

- *Thưa bà con tôi có thai lần này là lần thứ ba rồi, nhưng tôi không bao giờ đi tiêm phòng, nghe nói tiêm đau lắm.*

- *Ấy, ấy cái chị kia (vẩy tay), chắc lại đi tiêm phải không, chắc là đau lắm.... (vào sân khấu).*

Cảnh 2: Bà mẹ 2 (Bà mẹ mặc váy hoa) đến trạm y tế khám, cán bộ y tế khám thai cho chị, hỏi han và tư vấn cho bà mẹ

Cảnh 3: Hai bà mẹ gặp nhau ở cạnh trạm y tế, hỏi han về việc có thai, chăm sóc thai. Hai bà mẹ có ý kiến khác nhau về việc chăm sóc thai nghén, bà mẹ 2 cố thuyết phục bà mẹ 1 đến trạm khám thai tiêm phòng, nhưng bà mẹ 1 còn chần chừ chưa nghe. Đúng lúc đó có một cô giáo mầm non đi đến trạm y tế (để bàn với trạm chuẩn bị cho các cháu mầm non tiêm phòng tuần tới), gặp hai bà mẹ, qua hỏi han được biết bà mẹ 1 không thống nhất ý kiến với bà mẹ 2 về việc khám thai tại trạm y tế và tiêm phòng uốn ván cho bà mẹ mang thai. Chị thuyết phục bà mẹ 1 nên đi khám và tiêm phòng uốn ván tại trạm y tế. Trong lúc cả ba người đang chuyện trò thì bà mẹ 1 đột nhiên đau bụng

Cảnh 4: Cả hai người đỡ bà mẹ 1 vào trạm y tế, sau khi khám cán bộ y tế phát hiện ra thai ngược và chuyển bà mẹ 1 lên tuyến trên.

Cảnh 5: Một tháng sau hai bà mẹ đến trạm y tế để cảm ơn cán bộ y tế và tiêm phòng cho con họ đã gặp nhau tại đây. Bà mẹ 1 nói lên suy nghĩ lạc hậu của mình, hứa sẽ tuyên truyền cho mọi người nên đến trạm y tế khám thai để phát hiện ra các dấu hiệu bất thường và tiêm phòng uốn ván.

Trên đây là một số cảnh chính do một nhóm học viên thực hiện bài tập, tùy điều kiện thực tế có thể điều chỉnh lời thoại và cảnh phù hợp.

4. Phương pháp sử dụng tranh ảnh

Cách thực hiện:

- Tranh ảnh được cắt từ báo chí, tờ rơi, áp phích hoặc các nguồn khác.
- Đặt hoặc treo tranh ảnh ở vị trí thuận tiện để cả nhóm có thể dễ dàng nhìn thấy.

Mỗi thành viên (hoặc nhóm) phải có thời gian quan sát bức tranh hoặc ảnh chụp trước khi bắt đầu thảo luận.

Bạn hãy trả lời câu hỏi theo trình tự sau:

- + Điều gì đang xảy ra trong bức tranh (ảnh) này?

- + Điều này có xảy ra trong cộng đồng chúng ta không?
- + Phải làm gì để phát huy hoặc ngăn chặn chúng?

5. Phương pháp thực hành

Cách thực hiện:

- Thực hành có thể thực hiện tại lớp mẫu giáo hay ở thực địa.
- Có thể tổ chức dưới dạng trò chơi.

Trong quá trình thực hành các thành viên phải quan sát, ghi chép những việc làm của bạn mình, bổ sung những việc làm còn thiếu.

Khi tổng kết thực hành, tư vấn viên tóm tắt các ý kiến đóng góp của những người tham dự, phân tích những việc làm trong quá trình thực hành để rút kinh nghiệm.

Nội dung 6

THỰC HÀNH TƯ VẤN (3 tiết)

Hoạt động: Nghiên cứu tiến trình của một buổi tư vấn và rút ra mục đích, nội dung, hình thức, phương pháp tư vấn đã sử dụng

Bạn hãy đọc thông tin dưới đây và trả lời các câu hỏi sau khi nghiên cứu thông tin này.

Chủ đề tư vấn: NHU CẦU CỦA TRẺ MẦM NON

Cách tiến hành

Hoạt động 1: *Giới thiệu thành phần tham dự buổi tư vấn, chủ đề và mục đích của buổi tư vấn*

Tư vấn viên giới thiệu thành phần đến dự hoặc để cha mẹ trẻ, người chăm sóc trẻ hoặc những người tham dự khác tự giới thiệu về mình (họ tên, địa chỉ, số con...).

Hoạt động 2: *Thảo luận về những nhu cầu của trẻ em*

Những người tham dự được chia thành 3 nhóm và thảo luận theo câu hỏi.

Câu hỏi: Trẻ em cần gì để sống, lớn lên, khoẻ mạnh, thông minh và tự tin?

Câu trả lời mong đợi:

Trẻ cần được cung cấp dinh dưỡng: ăn, uống đầy đủ chất.

Trẻ cần được chăm sóc vệ sinh thân thể.

Trẻ được khám chữa bệnh khi cần.

Trẻ cần được yêu thương, ôm ấp, vuốt ve.

Trẻ cần được trò chuyện, dạy dỗ, vui chơi, tiếp xúc với môi trường xung quanh...

Trẻ cần tránh mọi sợ hãi, mất an toàn cả về thể chất và tinh thần...

Đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình. Tư vấn viên chia bảng thành 2 cột, ghi kết quả trình bày của các nhóm về các nhu cầu của trẻ vào cột thứ nhất của bảng (Cột thứ hai sẽ dùng để ghi các thảo luận ở hoạt động 3– Đáp ứng những nhu cầu của trẻ).

Nhu cầu của trẻ	Người chăm sóc trẻ có thể làm để đáp ứng nhu cầu của trẻ
Ăn uống đầy đủ	
Chơi đùa vui vẻ	

Tư vấn viên chốt lại vấn đề: Dinh dưỡng (ăn uống), gắn bó (ôm ấp, vuốt ve, vỗ về), giao tiếp (trò chuyện, ngọt ngào, yêu thương), vui chơi, nhận thức, tiếp xúc, tìm hiểu với thế giới xung quanh, an toàn là những nhu cầu cơ bản cần thiết để đảm bảo cho bé sống, phát triển khoẻ mạnh, vui vẻ, tự tin, thông minh và sáng tạo.

Hoạt động 3: Thảo luận về cách đáp ứng những nhu cầu của trẻ em

Tư vấn viên treo 2 bức tranh đã chuẩn bị (1 trẻ khoẻ mạnh, mập mạp, tươi cười; 1 trẻ ốm yếu, gầy còm, buồn bã). Dành khoảng 5 phút cho mọi người quan sát, sau đó nêu câu hỏi cho 3 nhóm thảo luận:

Câu hỏi 1: Anh/ chị thích con/ cháu của mình giống như em bé ở bức tranh nào? Vì sao?

Câu trả lời mong đợi:

Thích con/ cháu mình giống em bé khoẻ mạnh, mập mạp, dễ thương, tươi vui, sau này lớn lên em sẽ có thể lực tốt, giao tiếp tốt, tự tin, tự lực, thông minh, học giỏi.

Không thích con/ cháu mình giống em bé ốm yếu, buồn bã, có vẻ bị suy dinh dưỡng, rất vất vả khi nuôi em bé như thế này.

Câu hỏi 2: Vì sao em bé ở bức tranh đỏ lại tươi vui thế, còn em bé ở bức tranh kia lại buồn thế?

Câu trả lời mong đợi:

Em bé vui vì được ba mẹ nuôi dưỡng tốt, ăn uống đủ chất, được ba mẹ và những người thân yêu thương.

Em bé buồn vì mệt mỏi, gầy gò, yếu đuối do không được ba mẹ nuôi dưỡng chu đáo.

Câu hỏi 3: Theo anh/ chị, con/ cháu của chúng ta cần được chăm sóc bắt đầu từ khi nào? Chúng ta làm thế nào để đáp ứng nhu cầu của trẻ?

Câu trả lời mong đợi:

Em bé cần được chăm sóc ngay từ khi còn ở trong bụng mẹ.

Em bé trong bụng mẹ được chăm sóc thông qua người mẹ mang thai bằng cách tạo điều kiện cho người mẹ được ăn uống đầy đủ, được nghỉ ngơi, không lao động quá sức, thoải mái về tinh thần; gia đình hoà thuận...

Em bé sau khi sinh cần được bú mẹ đầy đủ trong 4 – 6 tháng đầu, khi bé lớn hơn thì được ăn uống đủ cả về số lượng, chất lượng, sạch sẽ: ăn đủ bữa; thức ăn có thịt, hoặc cá, tôm, cua...; đậu phộng, mè, đậu nành; có rau xanh, hoa quả tươi...; Các bé được người chăm sóc chuyện trò âu yếm, yêu thương, ôm ấp, vỗ về, chơi với bé, cho bé chơi với bạn. Không nên hù dọa, rầy la bé, bảo đảm an toàn cho bé...

Tư vấn viên đề nghị đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận. Tư vấn viên ghi kết quả thảo luận câu hỏi số 3 (về cách đáp ứng nhu cầu của trẻ) vào cột thứ hai của bảng (ứng với từng nhu cầu của trẻ đã được thảo luận và ghi lại ở hoạt động 2).

Tư vấn viên chốt lại vấn đề:

Chúng ta ai cũng mong rằng con/ cháu mình lớn lên thành người khoẻ mạnh, vui vẻ, tự tin, thông minh và học tập tốt. Muốn vậy chúng ta cần

phải dành cho bé sự nuôi dưỡng, chăm sóc tốt nhất. Đặc biệt ngay từ khi bé còn trong bụng mẹ, bé được chăm sóc thông qua người mẹ mang thai bằng cách tạo điều kiện để người mẹ được ăn uống, được nghỉ ngơi đầy đủ, được mọi người trong gia đình quan tâm, được sống trong bầu không khí hoà thuận, vui tươi và hạnh phúc.

Hoạt động 4: *Suy luận mở rộng về sự đáp ứng nhu cầu của trẻ*

Tư vấn viên đưa ra câu hỏi thảo luận chung (không chia nhóm thảo luận).

Câu hỏi:

Trong nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ, nếu ta không đáp ứng nhu cầu về dinh dưỡng của bé: không cho bé ăn đầy đủ chất và số lượng; hoặc không đáp ứng nhu cầu gắn bó, giao tiếp (trò chuyện, yêu thương, ngọt ngào) thì điều gì sẽ xảy ra?

Câu trả lời mong đợi:

Nếu nhu cầu về dinh dưỡng của trẻ không được đáp ứng thì trẻ sẽ ốm yếu, suy dinh dưỡng., làm cho trẻ mệt mỏi, không năng động, hoạt bát tìm tòi khám phá môi trường xung quanh, ảnh hưởng sự phát triển về trí tuệ của trẻ, thiếu sự sáng tạo, tự tin, mạnh dạn.

Nếu người lớn không yêu thương, không gắn bó với bé, hay rầy la bé thì bé sẽ cảm thấy cô đơn như bị bỏ rơi, thiếu an toàn, ảnh hưởng trực tiếp đến sự phát triển tình cảm, ngôn ngữ, sự hiểu biết của bé; bé sẽ trở nên rụt rè, thiếu tự tin, hoặc trở nên hung dữ, bạo lực.

Tư vấn viên mời hai người trình bày ý kiến của mình, sau đó chốt lại:

Các nhu cầu của trẻ có mối liên quan mật thiết với nhau không thể tách rời. Nếu chỉ đáp ứng một nhu cầu hay chỉ bỏ sót một nhu cầu của trẻ thì trẻ sẽ không phát triển toàn diện về thể chất và tinh thần.

Hoạt động 5: *Liên hệ thực tế*

Cuối buổi thảo luận, tư vấn viên mời một người mẹ hoặc người cha chia sẻ với mọi người xem cách nuôi dưỡng, chăm sóc con cái của mình đã đáp ứng được đầy đủ nhu cầu của trẻ chưa? Và bổ sung thêm còn nhu cầu cơ bản nào của trẻ chưa được đáp ứng? Nguyên nhân?

Sau khi tóm tắt lại những gì mà người mẹ hoặc người cha đã chia sẻ, tư vấn viên chốt lại vấn đề của cả bài:

Ai trong chúng ta cũng đều có thể và cần đáp ứng các nhu cầu phát triển toàn diện của trẻ để trẻ lớn lên khoẻ mạnh, thông minh, tự tin, mạnh dạn và có mối quan hệ tốt với mọi người xung quanh.

Bạn hãy nghiên cứu tiến trình một buổi tư vấn với cha mẹ, sau đó rút ra cho bản thân về: mục đích, nội dung, hình thức tư vấn và các phương pháp đã được dùng trong buổi tư vấn đó bằng cách trả lời các câu hỏi.

Câu hỏi:

1. Mục đích của buổi tư vấn là gì?
2. Bạn cần chuẩn bị cho buổi tư vấn này như thế nào?
3. Nội dung muốn chuyển tải đến cha mẹ trong buổi tư vấn hôm nay là gì?
4. Phương pháp đã dùng trong buổi tư vấn này là gì?
5. Hình thức tư vấn gì đã được sử dụng?

Nội dung 7

HƯỚNG DẪN XÂY DỰNG TÀI LIỆU, SẢN PHẨM TƯ VẤN VỀ CHĂM SÓC, GIÁO DỤC TRẺ MẦM NON (2 tiết)

Hoạt động 1: Cơ sở để xây dựng tài liệu, sản phẩm tư vấn

- Theo bạn khi xây dựng tài liệu để tư vấn chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non bạn cần căn cứ vào điều gì? Tại sao? Bạn hãy lấy ví dụ thực tế minh họa?

Sau khi bạn trả lời và viết ra vở những căn cứ xây dựng tài liệu dùng để tư vấn cho các cha mẹ, bạn hãy đối chiếu với thông tin dưới đây và tìm ra sự tương đồng và điều chỉnh nhận thức của mình nếu bạn cảm thấy cần.

THÔNG TIN PHẢN HỒI

Cơ sở xây dựng tài liệu dùng để tư vấn cho các bậc cha mẹ có con lứa tuổi mầm non:

- Trình độ học vấn, nhận thức của cha mẹ còn thấp, có người còn mù chữ.
- Hiểu biết về nội dung chăm sóc giáo dục trẻ hạn chế.

- Kiến thức về giáo dục ít hơn về chăm sóc.
 - Không đồng đều giữa các vùng.
 - Hành vi về chăm sóc giáo dục còn nhiều lệch lạc:
 - + Hầu như trong chăm sóc, giáo dục con, cha mẹ thường dùng phương pháp đánh con.
 - + Vệ sinh môi trường, cá nhân kém.
 - + Phòng bệnh cho trẻ kém.
 - + Một số vùng nông thôn xa xôi hẻo lánh, các bà mẹ thường sinh tại nhà, đẻ nhiều.
 - Thói quen tiếp cận thông tin chủ yếu thông qua truyền miệng.
- Các yếu tố khách quan khác:
- Điều kiện kinh tế khó khăn.
 - Phong tục lạc hậu.
 - Các dịch vụ chăm sóc giáo dục thiếu.

Hoạt động 2: Một số tiêu chí của các tài liệu dùng để tư vấn

Bạn hãy chọn ra 4 tài liệu mà bạn đã dùng để tư vấn cho các bậc cha mẹ và bạn thử kiểm lại xem tài liệu đó có đáp ứng được các tiêu chí sau hay không? Tiêu chí nào thường bị bỏ qua hoặc không đáp ứng?

- Bốn tài liệu đã sử dụng:
- 1.
 - 2.
 - 3.
 - 4.
- Những tiêu chí cơ bản thường được sử dụng:

- Những tiêu chí thường bị bỏ qua:

THÔNG TIN PHẢN HỒI

Một số tiêu chí của các tài liệu dùng để tư vấn:

- Miêu tả một cách sinh động sự kì diệu, ngọt ngào và tình nghịch của trẻ thơ. Không phụ thuộc vào trình độ học vấn.
- Đơn giản, dễ hiểu, không nghi thức, rõ ràng và thực tế. Cố gắng người mù chữ hoặc mới biết chữ đều có thể hiểu được.
- Xây dựng được lòng tự tin, tự trọng của của mỗi trẻ hoặc của cha mẹ trẻ.
- Có tính hoà nhập đối với tất cả trẻ em và người lớn. Không định kiến giới, khả năng, dân tộc, lứa tuổi, màu da, hình thức bên ngoài, hoàn cảnh gia đình. Hãy cố động cho tính đa dạng.
- Phản ánh sự chăm sóc, giáo dục trẻ và quan tâm đến tất cả các lĩnh vực phát triển của trẻ.
- Chỉ làm mẫu những hành động và lời nói tích cực. Đề cập đến "các thực hành tích cực" – những thành viên trong cộng đồng có vai trò tích cực trong việc chăm sóc, giáo dục trẻ.
- Sử dụng kinh nghiệm ngôi thứ nhất "tôi", "chúng ta" – liên hệ kinh nghiệm của bản thân.
- Làm mẫu những điều mà người lớn có thể học từ trẻ nhỏ cũng như những điều mà trẻ học từ người lớn.
- Nội dung tài liệu truyền thông cần thể hiện:
 - + Cái gì/ vấn đề gì?
 - + Tại sao cần?
 - + Thực hiện như thế nào / cách thực hiện?



D. KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

1. Vai trò của giáo dục gia đình đối với sự phát triển của trẻ?
2. Điều kiện để giáo dục gia đình đạt hiệu quả tốt?
3. Thế nào là tư vấn?
4. Tư vấn về chăm sóc và giáo dục trẻ em mầm non cho các bậc cha mẹ nhằm đạt mục đích gì?
5. Theo bạn, để công tác tư vấn đạt được mục đích trên, người tư vấn cần làm gì?
6. Bạn hãy nêu các nội dung về chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non cần phải được tư vấn cho cha mẹ.
7. Bạn hãy nêu các hình thức tư vấn cho cha mẹ về chăm sóc, giáo dục mầm non.
8. Bạn hãy nêu các phương pháp tư vấn cho cha mẹ về chăm sóc, giáo dục mầm non. Hãy chọn và trình bày ba phương pháp mà bạn cho là hiệu quả nhất.
9. Các tài liệu dùng để tư vấn cho cha mẹ cần đạt những tiêu chí gì?



E. PHỤ LỤC

Một số câu chuyện có thể dùng để xây dựng niềm tin cho cha mẹ trong việc chăm sóc giáo dục con hàng ngày:

Chuyện một người ông

Tôi đã 70 tuổi và lên chức ông đã lâu. Tôi già yếu rồi nên cũng chẳng giúp việc nhà được mấy nữa. Cả ngày tôi ngồi ở trên giường và trông bọn trẻ.

Chúng túm râu tôi, nhăn mặt, nhăn mũi, làm xấu với tôi và tôi cũng bắt chước chúng. Bọn trẻ còn trèo lên người tôi cứ như tôi là cái bãi tập của chúng.

Bây giờ tôi yếu hơn nên chúng không nghịch như thế nữa. Chúng ngồi cạnh tôi và bắt tôi chơi trò “đài phát thanh”.

Tôi giả vờ mình là phát thanh viên trên đài và kể chuyện. Tôi kể những câu chuyện ngây ngô, dùng các từ ngô nghĩnh mình tự nghĩ ra và giả nhiều giọng khác nhau, bọn trẻ rất thích thế. Chúng còn xin phép tôi cho các bạn quanh nhà sang “nghe đài” cùng.

Các bạn có tưởng tượng được không, ở cái tuổi này mà một lão già như tôi đã thành người nổi tiếng rồi đấy.

Chuyện một người cha

Tôi là một nông dân nghèo ở Trà Vinh. Khi đứa con đầu tiên của tôi ra đời, tôi không dám bồng con trong một hai tháng đầu vì tôi sợ làm con đau hay làm con bé té. Khi vợ tôi sinh đứa thứ hai, cô ấy rất yếu, chỉ có thể nằm và cho con bú mà không thể làm gì khác được. Vì thế tôi phải bồng cô con gái nhỏ bé ngay khi cháu mới được có vài ngày.

Lúc đầu tôi thấy mình thật lòng ngóng, cả hai bố con đều cứng cả người. Nhưng khi tôi bồng cháu sát vào da mình, tôi cảm thấy như con bé hoà tan vào người tôi. Đó là cảm giác tuyệt vời nhất mà tôi được biết, tôi phát khóc vì xúc động.

Dần dần, tôi phát hiện ra rằng mỗi khi cháu quấy mà không phải vì đói, nếu tôi bồng cháu sát vào da mình thì cháu sẽ nín ngay và có vẻ rất hạnh phúc. Trước đây, tôi cứ nghĩ rằng với những đứa bé nhỏ xíu thế này thì chỉ có người mẹ mới làm được những việc như vậy. Bây giờ thì tôi thật hạnh phúc vì mình có thể đỡ con và làm cho con thoải mái như thế.

Chuyện một người mẹ khuyết tật

Tôi đã từng nghĩ rằng niềm hạnh phúc làm mẹ không bao giờ đến với một người phụ nữ không thể đi lại bằng đôi chân của mình như tôi. Nhưng hạnh phúc đã mỉm cười với tôi, có một người đàn ông yêu thương tôi. Chúng tôi thành vợ thành chồng, một gia đình nhỏ, nghèo nhưng hạnh phúc.

Khi đứa con đầu tiên của tôi ra đời, chồng tôi rất vui sướng và anh chỉ muốn ở nhà chăm con. Nhưng anh phải đi làm tối ngày để nuôi cả gia đình. Những ngày đầu ở nhà một mình trông con, tôi rất lo lắng, không biết mình phải làm thế nào khi cháu biết đi mà mình không thể đi theo con được. Những lúc cháu ngủ và tôi không bận việc nhà, tôi dùng rơm kết những con búp bê cho cháu, nhặt các vỏ hộp giấy làm thành các khối hộp to, nhỏ, vuông, chữ nhật hay hình trụ và nhiều thứ linh tinh khác. Sau đó, tôi bày cho cháu bỏ các hộp nhỏ vào hộp to, bỏ hạt mít vào lọ và lắc...

Lúc cháu đi còn chưa vững, tôi và con chỉ chơi trên giường; tôi chặn chặn xung quanh cho cháu khỏi đau nếu có té. Khi cháu đã lớn hơn, tôi vừa lật rau, vừa bảo cháu ngắt lá rau xếp thành các hình ông mặt trời, hình con

gà, vịt, hoặc hai mẹ con chơi bán hàng, làm cô giáo... Dần dần, cháu tự nghĩ ra nhiều trò từ những thứ sẵn có quanh nhà như bông, lá, cành cây, rom... Khi cháu đi học mầm non, cô giáo khen cháu học rất nhanh và rất sáng tạo khi chơi cùng các bạn.

Bây giờ thì tôi có thể tự hào rằng dù mình không khoẻ mạnh, lạnh lặn như những người khác nhưng tôi vẫn có thể làm được nhiều điều có ích cho con mình. Tôi rất sung sướng và tự hào khi mọi người trong xóm khen tôi là một người mẹ tốt.



F. TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Chương trình Giáo dục mầm non*, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam, 2009.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Đề án phát triển giáo dục mầm non 2006–2015*.
3. Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Chỉ thị về công tác tăng cường sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong công tác giáo dục trẻ em, học sinh, sinh viên, 2008*.
4. *Luật Giáo dục 2005*.
5. Quyết định số 11/2008/QĐ-BGD&ĐT về việc ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh, hướng dẫn tổ chức và hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh.
7. Điều lệ Trường mầm non.
8. Chỉ thị số 71/2008/CT-BGD&ĐT về tăng cường phối hợp nhà trường, gia đình và xã hội trong công tác giáo dục trẻ em, học sinh, sinh viên.
9. Quyết định 239/QĐ-TTg phê duyệt Đề án phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi giai đoạn 2010 – 2015.
10. Đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ *Nghiên cứu đề xuất các biện pháp nâng cao chất lượng chăm sóc – giáo dục trẻ từ 0 đến 6 tuổi ở gia đình*. Hà Nội, 2010.
11. Đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ: *Nghiên cứu một số biện pháp phối hợp các lực lượng xã hội trong tuyên truyền phổ biến kiến thức chăm sóc – giáo dục trẻ dưới 6 tuổi cho các bậc cha mẹ vùng khó khăn*, 2007.

12. Bộ Giáo dục và Đào tạo – UNESCO, Tài liệu hướng dẫn các bậc cha mẹ chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non dùng cho các Trung tâm học tập cộng đồng, Hà Nội, 2006.
13. UNICEF, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Tài liệu tập huấn: *Truyền thông giáo dục người chăm sóc trẻ về phát triển toàn diện trẻ thơ* (dành cho giảng viên), Hà Nội, 2003.
14. Tổ chức PLAN tại Việt Nam, *Phương pháp kĩ thuật tích cực*, 2009.
15. GS.TS. Trần Thị Minh Đức, *Kĩ năng tham vấn cho người chưa thành niên vi phạm pháp luật*, 2010.
16. Save the children, *Những điều cần biết để giáo dục giới tính cho con*, NXB Lao động, 2004.
17. Ủy ban Bảo vệ Chăm sóc trẻ em Việt Nam, UNICEF, *Tài liệu tập huấn lớp đào tạo giảng viên về công tác tham vấn*, Hà Nội, 2002.
18. Viện Nghiên cứu trẻ em trước tuổi học – Bộ GD&ĐT, *Sổ tay huấn luyện dùng cho báo cáo viên cơ sở*, Hà Nội, 1993.
19. Bộ Giáo dục và Đào tạo (VIE/88/P08) với sự hợp tác của các tổ chức Quỹ dân số Liên hợp quốc (UNFPA) và Quỹ nhi đồng Liên hợp quốc (UNICEF), *Đề án giáo dục các bậc cha mẹ*, năm 1988 – 1990.
20. Trần Thị Bích Trà, *Mối quan hệ giữa chất lượng giáo dục nhà trường và ở gia đình trong việc giáo dục trẻ mầm non*, Tạp chí Khoa học Giáo dục số 52, 2010.
21. Trần Thị Bích Trà, *Giáo dục trẻ em tuổi mầm non ở gia đình*, Tạp chí Giáo dục Mầm non số 1-2010.
22. Oxfam, *Tài liệu tập huấn giới và phòng, chống bạo lực gia đình*, 2004.
23. *Cẩm nang dành cho những người bị bạo lực gia đình*.
24. Bộ Công an, Cục V26. *Nhận biết tâm lí trẻ em qua tranh vẽ*.
25. Tổ chức tầm nhìn thế giới tại Việt Nam, *Dự án chăm sóc và phát triển trẻ em mầm non*, Tài liệu tập huấn người nuôi dạy trẻ, năm 2003.
26. Lê Thị Ánh Tuyết, *Kinh nghiệm nâng cao chất lượng giáo dục mầm non ở Việt Nam*, Tạp chí Phát triển Giáo dục, (3/2004).
27. Nguyễn Ánh Tuyết, *Giáo dục mầm non – Những vấn đề lí luận và thực tiễn*, NXB Đại học Sư phạm, 2005.
28. Trang web: www.family_education.com